

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp LTMT 2 K10 Mã lớp học 30,472 Lý thuyết

Môn học: LMH33 Lập trình thiết bị di động

Giáo viên: Nguyễn Mạnh Tuấn

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi: 20/12/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180944	Quách Ngọc Anh	12/11/2000	5,0		Anh	
2	CD181895	Nguyễn Thị Chi	16/11/2000	6,0		Chi	
3	CD181617	Nguyễn Quang Chiến	03/02/2000	7,0	02	Chiến	
4	CD181625	Lê Tiến Đạt	15/03/2000	6,0		Dat	
5	CD181106	Dương Anh Đức	27/08/2000	6,0		Đức	
6	CD180877	Mai Duy Đức	20/03/2000	8,0		Đức	
7	CD181211	Đặng Hoàng Dương	22/12/2000	7,0		Dương	
8	CD180844	Nguyễn Hoàng Dương	02/06/2000	6,0		Dương	
9	CD181009	Trần Quang Hiến	11/06/2000	2,0		Hiên	
10	CD181588	Đinh Minh Hiếu	27/05/2000	5,0		Hiếu	
11	CD181300	Nguyễn Tự Minh Hiếu	09/10/2000	5,0		Hiếu	
12	CD180853	Nguyễn Phương Hoàng	20/09/2000	5,0		Hoàng	
13	CD180158	Nguyễn Quang Hoàng	01/09/1998	3,5		Hoàng	
14	CD181675	Lê Mạnh Hùng	14/12/2000	5,5		Hùng	
15	CD181284	Nguyễn Quang Hưng	21/05/2000	4,0		Hưng	
16	CD181384	Bùi Đăng Hữu	11/04/2000	5,0		Hữu	
17	CD181702	Nguyễn Quang Huy	25/02/2000	2,0		Huy	
18	CD181138	Đào Tuấn Kiệt	16/09/2000	4,0		Kiệt	
19	CD180937	Trần Hoàng Lâm	24/12/2000	6,0		Lâm	
20	CD181671	Nguyễn Lê Hải Linh	15/07/2000	4,0		Linh	
21	CD181688	Trần Minh Lộc	15/12/2000	3,0		Lộc	
22	CD181195	Đỗ Trọng Nguyên	04/01/2000	6,0		nguyên	
23	CD181287	Vương Quang Ninh	24/01/2000	2,0		Ninh	
24	CD181346	Khúc Xuân Quý	07/09/2000	7,0		Quý	
25	CD181206	Ngô Quốc Quyền	30/09/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
26	CD182151	Nguyễn Thị San	22/03/2000	7,5	02	San	
27	CD181695	Đặng Đình Tài	01/11/2000	4,0		Tài	
28	CD181401	Nguyễn Văn Thanh	04/01/2000	5,0		Thanh	
29	CD180819	Đặng Văn Thành	23/10/1999	5,0		Thành	
30	CD181246	Diêm Công Thành	27/10/2000	4,0		Thành	
31	CD181013	Dương Đình Tiến	21/08/2000	5,0		Tiến	
32	CD181592	Nguyễn Cơ Tình	23/10/2000	2,0		Tình	
33	CD181399	Nguyễn Quý Toàn	13/07/2000	5,0		Toàn	
34	CD182269	Nguyễn Thị Trinh	07/08/1999	4,0		Trinh	
35	CD181177	Dương Tiến Trọng	30/12/2000	6,5		Trọng	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181304	Phùng Khắc Tú	04/11/2000	5,5		Tú	
37	CD181080	Nguyễn Như Tuấn	22/10/1999	5,5		Tuấn	

Tổng số sinh viên dự thi: 36...

Số sinh viên đạt: 24...

Tổng số tờ giấy thi: 38.....

Ngày giao viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỜNG KHOA



Trần Thị Như Trang


Nguyễn Mạnh Tuấn

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2



Hoàng Hậu Văn Anh